

DEVELOPING THE COMPETENCY TO ORGANIZE EXPERIENTIAL ACTIVITIES FOR PRESCHOOL EDUCATION STUDENTS AT THANH HOA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

Nguyen Thi Hong Anh

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: nguyenthihonganh@dvttdt.edu.vn

Received: 09/6/2025

Reviewed: 11/6/2025

Revised: 20/6/2025

Accepted: 24/7/2025

Released: 31/7/2025

The paper explored the development of competency in organizing experiential activities for Preschool Education students at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism. Combining qualitative and quantitative methods, the author examined subjective (lecturers, students) and objective (curriculum, infrastructure, external cooperation) factors influencing this competency. It also proposed measures to improve these skills from the perspectives of students, faculty, and the institution, thereby contributing to a more practical and holistic approach to preschool teacher training.

Keywords: Pedagogical competency; Experiential activities; Preschool education; Students.

1. Giới thiệu

Đổi mới giáo dục đại học không chỉ mở ra cơ hội phát triển, mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết trong việc nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên, đặc biệt là với ngành Giáo dục Mầm non. Hoạt động trải nghiệm không chỉ là phương tiện giúp củng cố tri thức mà còn là môi trường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, tư duy sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề - những yếu tố nền tảng góp phần hình thành đội ngũ giáo viên mầm non toàn diện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Với vai trò là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực cho ngành giáo dục, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa luôn chú trọng tạo lập các điều kiện cần thiết nhằm phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên. Bài viết tập trung phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình phát triển năng lực này, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Mầm non tại Nhà trường trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non đã thu hút sự quan tâm của nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước. Các công trình

này tập trung làm rõ vai trò của việc bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, đặc biệt ở các khía cạnh phương pháp, kỹ năng thực hành và hiệu quả vận dụng vào thực tiễn.

John Dewey trong “Experience and Education” đã đề cao vai trò của học thông qua trải nghiệm (learning by doing) [8].

Kế thừa quan điểm trước đó, David Kolb (1984) trong nghiên cứu “Học tập trải nghiệm, kinh nghiệm là nguồn gốc của học tập và phát triển” đưa ra mô hình học tập trải nghiệm gồm 4 giai đoạn: Trải nghiệm cụ thể - Quan sát phản ánh - Hình thành khái niệm - Áp dụng [9].

Các nghiên cứu trong nước về yếu tố ảnh hưởng cũng cho thấy, ngoài việc truyền đạt kiến thức lý thuyết, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế là một yếu tố quan trọng giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết (Nguyễn & Trần, 2020). Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm bao gồm yếu tố nội bộ như đội ngũ giảng viên, chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và yếu tố ngoại cảnh như cơ sở vật chất, sự phối hợp với các đơn vị ngoài trường (Lê & Phạm, 2019).

Một số nghiên cứu đề xuất hướng tiếp cận đặc thù có thể kể đến như của Nguyễn Thị Hoàng Vi (2022) đã nhấn mạnh phát triển năng lực trải nghiệm qua hoạt động toán học [6] hay các tác giả Nãi Thị Diễm Tuy & Bùi Văn Hồng (2024) với nghiên cứu “Bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động tạo hình theo định hướng giáo dục STEM cho giáo viên mầm non” đã đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực cho giáo viên mầm non trong việc tổ chức các hoạt động nghệ thuật phù hợp với phương pháp giáo dục STEAM.

Mặc dù đã có nhiều công trình và bài viết đề cập đến năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm dưới các góc nhìn lý luận và thực tiễn, song vẫn còn tồn tại một khoảng trống nghiên cứu đáng kể, đó là sự thiếu vắng các nghiên cứu định lượng có quy mô lớn tập trung vào đối tượng sinh viên ngành Giáo dục Mầm non. Bài viết nhằm góp phần thu hẹp khoảng trống đó thông qua việc khảo sát có hệ thống các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, từ đó cung cấp những dữ liệu thực tiễn có giá trị cho công tác đào tạo và phát triển năng lực nghề nghiệp trong bối cảnh hiện nay.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với phương pháp nghiên cứu định lượng để phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm. Phương pháp nghiên cứu định tính được sử dụng để phỏng vấn sâu giảng viên và sinh viên ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Phương pháp nghiên cứu định lượng được sử dụng qua khảo sát để thu thập ý kiến từ sinh viên và giảng viên về các yếu tố ảnh hưởng, đồng thời xử lý số liệu bằng phương pháp thống kê toán học để kiểm tra độ tin cậy của dữ liệu thu thập.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Các khái niệm

Theo Hoàng Thị Phương (2021): *Trải nghiệm là quá trình cá nhân được tham dự, tiếp xúc và tương tác trực tiếp với sự vật, hiện tượng; từ đó chiêm nghiệm, tích lũy kiến thức, kỹ năng và thái độ, hình thành kinh nghiệm cá nhân.* Cũng theo tác giả: *Tổ chức hoạt động trải nghiệm là việc xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức các*

hoạt động mà trẻ được tham gia trực tiếp. Qua đó, giúp trẻ phát triển kiến thức, kỹ năng, thái độ và các giá trị sống thông qua thực tiễn [4].

Tác giả Trần Thị Thảo (2019) định nghĩa: *Tổ chức hoạt động trải nghiệm là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của giáo viên nhằm tạo ra những tình huống để học sinh được tham gia thực tế, vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng và hình thành phẩm chất, năng lực cá nhân*. Tác giả cũng cho rằng: *Năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm là năng lực vận dụng linh hoạt kiến thức sư phạm và kỹ thuật tổ chức để điều hành hoạt động học sinh tham gia trải nghiệm hiệu quả, an toàn và có giá trị giáo dục* [7].

Từ các định nghĩa trên, có thể hiểu: *Năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non là khả năng vận dụng kiến thức sư phạm và kỹ thuật tổ chức để điều hành hiệu quả các hoạt động trải nghiệm dành cho trẻ, đảm bảo tính an toàn và giá trị giáo dục*.

4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non

4.2.1. Các yếu tố ảnh hưởng

4.2.1.1. Các yếu tố chủ quan

Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên. Giảng viên không chỉ có nhiệm vụ giảng dạy lý thuyết mà còn phải hướng dẫn, hỗ trợ sinh viên trong quá trình tổ chức các hoạt động thực tế.

Trình độ chuyên môn, kinh nghiệm xây dựng tình huống học tập và khả năng vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy tích cực, sáng tạo là những yếu tố then chốt. Vì vậy, giảng viên cần phải có các phương pháp giảng dạy tích cực, khả năng đánh giá, giám sát và phản hồi kịp thời để sinh viên có thể cải thiện năng lực tổ chức hoạt động.

Yếu tố sinh viên

Thái độ và động lực học tập là nền tảng quyết định hiệu quả tổ chức hoạt động trải nghiệm. Sinh viên tích cực, có động lực cao thường chủ động tham gia thực tiễn, qua đó phát triển kỹ năng tổ chức và lãnh đạo. Ngược lại, sự thụ động và thiếu hứng thú học tập là rào cản đối với việc hình thành năng lực này.

Bên cạnh đó, các năng lực cá nhân như giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và lãnh đạo cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức và điều phối hoạt động. Những sinh viên sở hữu các kỹ năng này có xu hướng chủ động, sáng tạo và hiệu quả hơn trong thực hiện nhiệm vụ.

Sự tự tin và tinh thần trách nhiệm giúp sinh viên chủ động đảm nhận vai trò tổ chức, đồng thời góp phần bảo đảm hoạt động diễn ra an toàn và hiệu quả. Ngoài ra, khả năng sáng tạo và thích ứng linh hoạt với tình huống mới cho phép sinh viên xử lý tốt các tình huống bất ngờ và xây dựng hoạt động hấp dẫn, thực tiễn.

Cuối cùng, năng lực tự đánh giá và cải thiện bản thân giúp sinh viên phản tư hiệu quả sau mỗi hoạt động. Nhờ đó, các em có thể điều chỉnh hành vi và dần nâng cao năng lực tổ chức một cách bền vững.

4.2.1.2. Các yếu tố khách quan

Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo đóng vai trò không thể thiếu trong việc chuẩn bị cho sinh viên các kiến thức và năng lực cần thiết để tổ chức hoạt động trải nghiệm. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng chương trình đào tạo có tính thực tiễn cao, linh hoạt và được cập nhật theo các phương pháp giảng dạy hiện đại sẽ giúp sinh viên phát triển năng lực tổ chức hoạt động hiệu quả hơn.

Chương trình đào tạo cần phải kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành, với các môn học và hoạt động gắn liền với yêu cầu và tình huống thực tế trong ngành Giáo dục Mầm non. Các hoạt động trải nghiệm nên được tích hợp vào từng học kỳ để sinh viên có thể học hỏi và áp dụng ngay trong quá trình học.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Cơ sở vật chất, bao gồm phòng học, khu vực tổ chức hoạt động và trang thiết bị hỗ trợ học tập là một yếu tố quan trọng trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong quá trình học tập và tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

Hệ thống cơ sở vật chất hiện đại được trang bị đầy đủ sẽ tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên thực hiện các hoạt động trải nghiệm hiệu quả. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng khi có sự đầu tư vào cơ sở vật chất, sinh viên sẽ có nhiều cơ hội để tham gia vào các hoạt động trải nghiệm thực tế, qua đó nâng cao kỹ năng và năng lực tổ chức.

Việc hợp tác với các đơn vị ngoài Trường

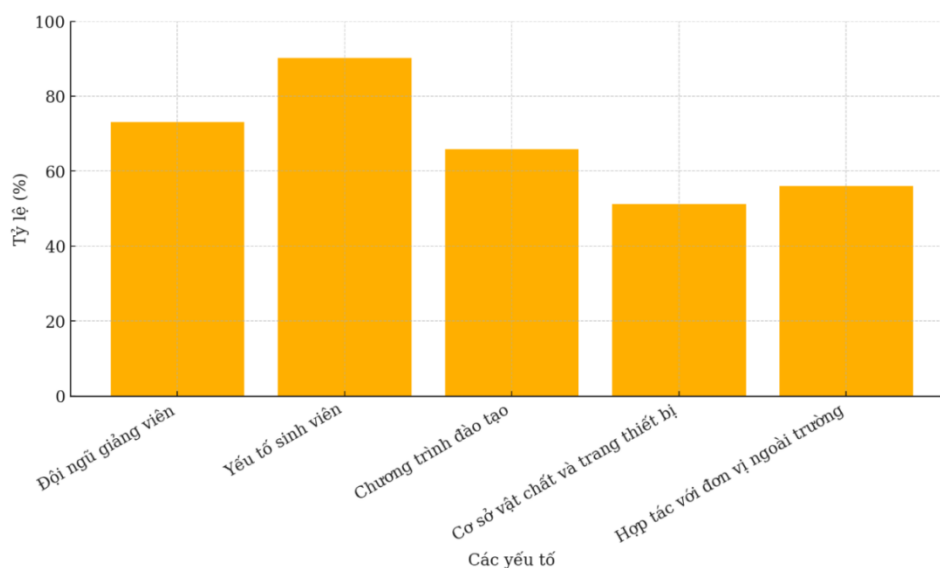
Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa hợp tác với các trường mầm non, trung tâm giáo dục và các tổ chức giáo dục ngoài Nhà trường là yếu tố quan trọng, giúp sinh viên có thêm cơ hội thực hành và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Các hoạt động hợp tác này cung cấp cho sinh viên môi trường thực tế để thử nghiệm các năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, từ đó giúp sinh viên hiểu rõ hơn về công việc thực tế của một giáo viên mầm non. Mỗi quan hệ này còn giúp sinh viên mở rộng mạng lưới quan hệ nghề nghiệp và phát triển kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp với phụ huynh và cộng đồng.

4.2.2. Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố

Khi khảo sát 41 giảng viên giảng dạy ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm của sinh viên, nhóm nghiên cứu đã thu được kết quả sau:

Biểu đồ 1: Ý kiến của giảng viên về các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non



Từ kết quả biểu đồ 1 có thể nhận thấy rằng:

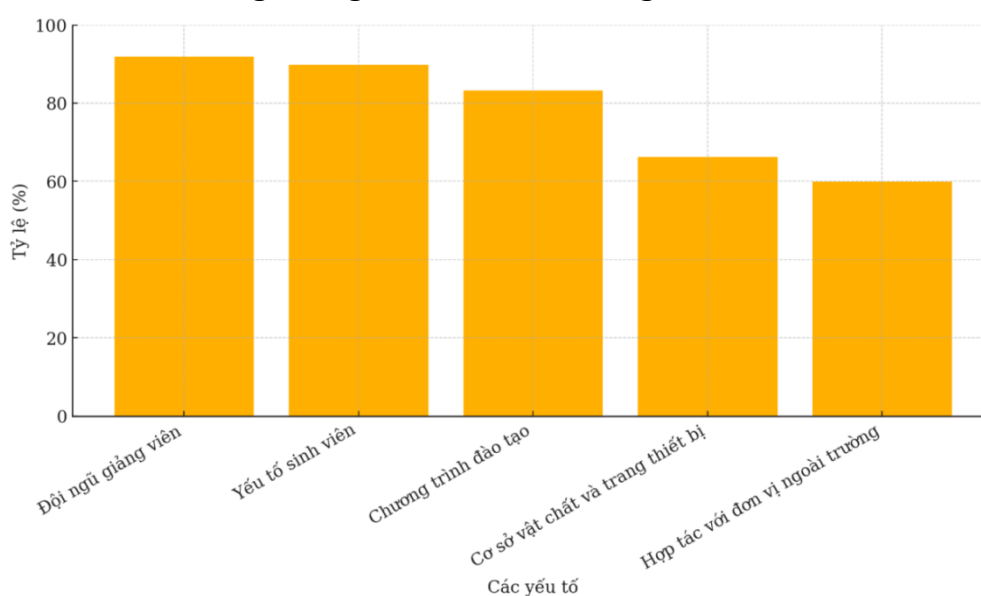
Yếu tố sinh viên (bao gồm thái độ, kỹ năng, sự tự tin, sáng tạo, đánh giá bản thân, v.v.) được đánh giá cao nhất với 30/41 giảng viên lựa chọn (90,2%). Điều này phản ánh sự nhìn nhận của giảng viên rằng chính bản thân sinh viên đóng vai trò trung tâm trong việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Đội ngũ giảng viên được đánh giá là yếu tố quan trọng thứ hai (30/41 - 73,2%). Điều này cho thấy vai trò của giảng viên không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức, mà còn bao gồm việc định hướng và hỗ trợ sinh viên phát triển năng lực thực hành.

Các yếu tố chương trình đào tạo (65,9%), *cơ sở vật chất* (51,2%) và *mối quan hệ hợp tác ngoài Trường* (56,1%) được đánh giá thấp hơn, nhưng vẫn có vai trò nhất định. Điều này có thể phản ánh thực trạng các yếu tố này chưa thực sự được phát huy tối đa trong quá trình đào tạo.

Khi tiến hành khảo sát 297 sinh viên đang học tập tại ngành Giáo dục Mầm non, khoa Giáo dục Mầm non và Tiểu học, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thu được kết quả sau:

Biểu đồ 2: Nhận thức của sinh viên về các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non



Từ biểu đồ 2 cho thấy:

Đối với sinh viên, *đội ngũ giảng viên* được đánh giá cao nhất với 91,9% (273/297 sinh viên). Điều này cho thấy sinh viên nhìn nhận vai trò trung tâm của giảng viên trong việc hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện và môi trường học tập tích cực, từ đó phát triển năng lực tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

Yếu tố sinh viên đứng thứ hai với 89,9%, phản ánh nhận thức cao của sinh viên về vai trò chủ thể trong quá trình rèn luyện. Họ hiểu rằng thái độ, kỹ năng, sự chủ động và sáng tạo của bản thân là yếu tố then chốt để tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm. Tuy nhiên, yếu tố này vẫn xếp sau *đội ngũ giảng viên* trong đánh giá của sinh viên. Có thể lý giải điều này bằng việc một bộ phận sinh viên vẫn cho rằng việc phát triển năng lực sư phạm là trách nhiệm của giảng viên và Nhà trường, thay vì của chính bản thân họ.

Chương trình đào tạo được 83,2% sinh viên lựa chọn. Tỷ lệ cao này cho thấy sinh viên đánh giá nội dung và cấu trúc chương trình học có ảnh hưởng lớn đến khả năng tiếp cận thực tiễn và phát triển năng lực tổ chức hoạt động.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị (66,3%) và *mối quan hệ hợp tác với các đơn vị ngoài Trường* (59,9%) có tỷ lệ thấp hơn nhưng vẫn chiếm đa số. Điều này cho thấy sinh viên vẫn đánh giá cao các yếu tố này, tuy nhiên có thể thực tế điều kiện cơ sở vật chất hoặc cơ hội tiếp cận các cơ sở thực hành bên ngoài chưa đáp ứng đầy đủ, dẫn đến mức độ ảnh hưởng chưa thật sự nổi bật trong trải nghiệm học tập.

Tóm lại, phần kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non không chỉ phụ thuộc vào các yếu tố chủ quan như sinh viên và giảng viên mà còn bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các yếu tố khách quan bao gồm cơ sở vật chất, chương trình đào tạo và mối quan hệ hợp tác với các đơn vị ngoài trường học. Các yếu tố này cần được phối hợp đồng bộ nhằm đảm bảo hiệu quả trong việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.

4.3. Một số biện pháp phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non

4.3.1. Về phía sinh viên

Để phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, sinh viên ngành Giáo dục Mầm non cần được định hướng nhằm nâng cao động lực học tập, xây dựng thái độ tích cực và rèn luyện các kỹ năng cá nhân thông qua những biện pháp sau:

Tăng cường nhận thức và thái độ tích cực thông qua các hoạt động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm với chuyên gia và cựu sinh viên, nhằm giúp sinh viên hiểu rõ vai trò cũng như giá trị thực tiễn của hoạt động trải nghiệm. Việc lồng ghép hình thức khen thưởng và ghi nhận thành tích cũng góp phần khích lệ tinh thần chủ động tham gia.

Để nâng cao năng lực cá nhân, cần tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, giải quyết vấn đề), kết hợp với thực hành tại các cơ sở giáo dục mầm non, từ đó tạo điều kiện cho sinh viên áp dụng kiến thức trực tiếp vào thực tiễn.

Phát triển sự tự tin và tinh thần trách nhiệm cho sinh viên thông qua việc phân công vai trò lãnh đạo nhóm trong các hoạt động trải nghiệm. Đồng thời, cần triển khai cơ chế phản hồi và tự đánh giá sau mỗi hoạt động, giúp sinh viên rút kinh nghiệm và từng bước hoàn thiện năng lực tổ chức.

Khuyến khích sáng tạo và khả năng thích ứng bằng việc tổ chức các dự án thực tế, cuộc thi ý tưởng tổ chức hoạt động trải nghiệm, đồng thời sử dụng các tình huống mô phỏng để rèn luyện khả năng ứng phó linh hoạt với thay đổi.

Bên cạnh đó, cần xây dựng cơ chế tự đánh giá và cải thiện liên tục thông qua phản hồi định kỳ và yêu cầu sinh viên tự tổng kết quá trình tham gia. Điều này góp phần hình thành thói quen học hỏi từ thực tiễn và nâng cao năng lực tổ chức một cách bền vững.

4.3.2. Về phía giảng viên

Đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên: Để có thể tổ chức hoạt động trải nghiệm hiệu quả, giảng viên cần được Nhà trường đầu tư bồi dưỡng cả về lý thuyết sư phạm lẫn các phương pháp giảng dạy hiện đại và kỹ thuật tổ chức hoạt động trải nghiệm. Các hoạt động này có thể được triển khai thông qua các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề, cũng như chương trình trao đổi học thuật quốc tế.

Khuyến khích giảng viên áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại: Giảng viên nên được định hướng sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực như học dựa trên vấn đề (problem-based learning) hoặc học theo dự án (project-based learning), nhằm tạo cơ hội cho sinh viên chủ động tổ chức và tham gia vào các hoạt động trải nghiệm thực tiễn.

Tạo cơ hội cho giảng viên thực hành và tiếp cận thực tiễn: Giảng viên cần được tham gia vào các hoạt động giáo dục mầm non thực tế, như khóa đào tạo tại các cơ sở giáo dục hoặc hội thảo chuyên ngành, qua đó vận dụng hiệu quả kiến thức sư phạm vào thực tiễn giảng dạy.

4.3.3. Chương trình đào tạo

Cập nhật và cải tiến chương trình đào tạo: Việc điều chỉnh chương trình đào tạo cần được thực hiện thường xuyên nhằm đáp ứng kịp thời những biến đổi trong yêu cầu xã hội và thực tiễn nghề nghiệp của ngành Giáo dục Mầm non. Cần chú trọng tích hợp các môn học và nội dung giảng dạy liên quan trực tiếp đến tổ chức và tham gia hoạt động trải nghiệm vào chương trình đào tạo.

Tích hợp hoạt động trải nghiệm vào từng học kỳ: Các hoạt động trải nghiệm cần được triển khai liên tục và có hệ thống trong toàn bộ quá trình đào tạo, thay vì tổ chức rời rạc theo từng thời điểm riêng lẻ. Ví dụ, việc triển khai các dự án thực tế xuyên suốt các học kỳ sẽ tạo điều kiện cho sinh viên phát triển năng lực tổ chức và kỹ năng lãnh đạo một cách bền vững.

Tạo sự linh hoạt trong chương trình học: Chương trình đào tạo cần thiết kế linh hoạt nhằm tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa, thực tập thực tế và các khóa học ngắn hạn. Đây là cơ hội giúp sinh viên phát triển kỹ năng nghề nghiệp và vận dụng kiến thức vào thực tiễn một cách hiệu quả.

4.3.4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Đầu tư và nâng cấp cơ sở vật chất: Nhà trường cần đảm bảo hệ thống cơ sở vật chất hiện đại, đầy đủ và phù hợp với yêu cầu tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Phòng học, khu

thực hành, khu vui chơi và không gian mở cần được trang bị đầy đủ thiết bị học tập, đồ chơi giáo dục và các phương tiện hỗ trợ hoạt động trải nghiệm. Đặc biệt, không gian học tập cần được thiết kế linh hoạt, tạo điều kiện để sinh viên thực hành và phát huy khả năng sáng tạo trong tổ chức hoạt động.

Trang bị công nghệ hiện đại: Nhằm hỗ trợ hiệu quả cho việc tổ chức và quản lý hoạt động trải nghiệm, nhà trường cần đầu tư các thiết bị công nghệ tiên tiến như công cụ học trực tuyến, máy chiếu, máy tính, phần mềm quản lý và thiết bị mô phỏng tình huống thực tế. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ hỗ trợ sinh viên trong tổ chức hoạt động mà còn tạo điều kiện thuận lợi để chia sẻ kết quả và đánh giá quá trình học một cách hiệu quả.

Tạo không gian thực hành đa dạng: Không gian học tập cần được thiết kế phù hợp với đặc thù của các hoạt động trải nghiệm nhằm phát huy tối đa hiệu quả tổ chức và thực hành. Cần bố trí các phòng học mô phỏng, phòng thực hành và khu vực ngoài trời để sinh viên có thể triển khai các hoạt động trải nghiệm như dã ngoại, tham quan thực tế hoặc tổ chức hoạt động nhóm.

4.3.5. Việc hợp tác với các đơn vị ngoài Trường

Xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác với các cơ sở Giáo dục Mầm non: Nhà trường cần tăng cường liên kết với các trường mầm non và tổ chức giáo dục liên quan nhằm tạo điều kiện để sinh viên thực tập và tham gia các hoạt động thực tế. Các cơ sở giáo dục này đóng vai trò là môi trường thực hành, nơi sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học vào việc tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Hợp tác với các tổ chức cộng đồng và doanh nghiệp: Một số doanh nghiệp hoặc tổ chức cộng đồng có thể tham gia vào các hoạt động Giáo dục Mầm non, chẳng hạn như cung cấp nguồn tài nguyên, tổ chức các sự kiện giáo dục ngoài trời, hoặc hỗ trợ sinh viên trong việc xây dựng các dự án trải nghiệm. Nhà trường cần chủ động thiết lập các quan hệ hợp tác này để sinh viên có thể tham gia vào các hoạt động ngoài trường học.

Tóm lại, để phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, Nhà trường cần chú trọng nâng cao động lực học tập và năng lực nghề nghiệp cho sinh viên; đồng thời bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên, cải thiện cơ sở vật chất và tạo lập môi trường học tập hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Bên cạnh đó, việc xây dựng và duy trì quan hệ hợp tác với các đơn vị ngoài Nhà trường như cơ sở giáo dục, tổ chức cộng đồng và doanh nghiệp là yếu tố then chốt, góp phần mang lại cơ hội thực hành và trải nghiệm thực tế cho sinh viên. Các biện pháp này sẽ giúp sinh viên không chỉ có thêm năng lực tổ chức mà còn hiểu rõ hơn về nhu cầu và thực tiễn trong công tác Giáo dục Mầm non.

5. Thảo luận

Các yếu tố trên cho thấy việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm không chỉ phụ thuộc vào sinh viên, giảng viên và chương trình đào tạo, mà còn đòi hỏi sự hỗ trợ từ cơ sở vật chất và sự kết nối với các đơn vị ngoài Trường. Điều đó đặt ra yêu cầu đối với Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa trong việc chủ động xây dựng môi trường học tập tích hợp lý thuyết với thực tiễn, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo - đặc biệt trong lĩnh vực Giáo dục Mầm non.

6. Kết luận

Phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm là một yếu tố thiết yếu, góp phần giúp sinh viên ngành Giáo dục Mầm non hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp cốt lõi như tổ chức lớp học, tương tác sư phạm và tư duy sáng tạo. Quá trình phát triển năng lực này chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố đồng thời, bao gồm đặc điểm của sinh viên, chất lượng đội ngũ giảng viên, nội dung chương trình đào tạo, điều kiện cơ sở vật chất và sự hợp tác với các đơn vị ngoài Trường. Để nâng cao hiệu quả đào tạo, Nhà trường cần triển khai đồng bộ các yếu tố nêu trên. Đồng thời, cần liên tục đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, sáng tạo và gắn kết chặt chẽ với thực tiễn, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Giáo dục Mầm non trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

Tài liệu tiếng Việt

- [1]. Lê, T. M., & Phạm, H. C. (2019). *Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non qua các hoạt động trải nghiệm*. Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục Mầm non, 15 (2), 88–101.
- [2]. Nguyễn, T. H., & Trần, H. L. (2020). *Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non*. Tạp chí Giáo dục, 12 (3), 45–60.
- [3]. Phan, D. V., & Nguyễn, Q. H. (2021). *Phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm trong đào tạo giáo viên mầm non*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, 9 (4), 112–120.
- [4]. Hoàng, T. P. (Chủ biên), Nguyễn, T. P., & Nguyễn, T. T. (2021), *Tổ chức hoạt động theo hướng trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5]. Vũ, T. S. (2018). *Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non tại các trường đại học*. Journal of Education Development, 18 (1), 50–65.
- [6]. Vương, T. P. H. (2024). *Phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông*. Tạp chí Giáo dục, 24 (đặc biệt 7), 118–123.
- [7]. Trần, T. T. (2019), *Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học*, Tạp chí Giáo dục & Xã hội, (55), 23–25.

Tài liệu tiếng Anh

- [8]. Dewey, J. (1938), *Experience and Education*, Kappa Delta Pi, USA.
- [9]. Kolb, D. A. (1984), *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*, USA.

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

Nguyễn Thị Hồng Anh

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: nguyenthihonganh@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 09/6/2025

Ngày phản biện: 11/6/2025

Ngày tác giả sửa: 20/6/2025

Ngày duyệt đăng: 24/7/2025

Ngày phát hành: 31/7/2025

Bài viết tập trung vào việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Trên cơ sở kết hợp phương pháp định tính và định lượng, tác giả đã khảo sát các yếu tố chủ quan (giảng viên, sinh viên) và khách quan (chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, hợp tác ngoài trường) ảnh hưởng đến năng lực này. Đồng thời, bài viết cũng đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm từ các phía sinh viên, giảng viên và Nhà trường, góp phần cải tiến chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non theo hướng toàn diện, thực tiễn.

Từ khóa: Năng lực sư phạm; Hoạt động trải nghiệm; Giáo dục Mầm non; Sinh viên.